| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ ĐÔNG KINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 267 /KH-UBND | *Đông Kinh, ngày 11 tháng11 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045 trên địa bàn xã Đông Kinh

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Quyết định số 1868/QĐ-TTg ngày 29/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045; Kế hoạch số 779/KH-UBND ngày 30/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

Ủy ban nhân dân xã Đông Kinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045 với các nội dung chi tiết như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Quán triệt và cụ thể hóa toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 779/KH-UBND của UBND tỉnh Hà Tĩnh sát với tình hình thực tế, điều kiện kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển và đặc thù địa bàn xã Đông Kinh; bảo đảm việc triển khai thực hiện đồng bộ, không chồng chéo, phát huy tối đa các nguồn lực đầu tư tại địa phương theo mô hình chính quyền 2 cấp.

Từng bước hiện đại hóa, số hóa đồng bộ hệ thống thông tin cơ sở; nâng cao chất lượng, nội dung và tính chính xác của các nguồn thông tin thiết yếu. Chuyển dịch mạnh mẽ từ phương thức tuyên truyền thụ động, một chiều truyền thống sang cơ chế tương tác hai chiều trực tiếp, công khai, thông suốt giữa chính quyền xã và người dân thông qua việc tích hợp đa dạng các nền tảng công nghệ số và truyền thanh thông minh.

Phục vụ đắc lực, kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, HĐND, UBND xã trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - An ninh và phòng, chống thiên tai. Đồng thời, bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin chính thống, minh bạch của Nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia đóng góp ý kiến, phản ánh kiến nghị, phát huy tối đa quyền làm chủ và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" ngay tại địa bàn dân cư.

Đẩy mạnh truyền thông chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật, quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống địa phương (đặc biệt là di sản Dân ca Ví, Giặm, di tích lịch sử, hương ước, quy ước thôn); xây dựng môi trường thông tin số an toàn, lành

mạnh; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc, tin giả trên không gian mạng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn xã.

**2. Yêu cầu**

Đầu tư, nâng cấp, chuyển đổi hệ thống thông tin cơ sở theo hướng hiện đại, đồng bộ, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT), công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data).

Phát triển hạ tầng thông tin cơ sở gắn liền với tiến trình chuyển đổi số toàn diện của xã, phục vụ thiết thực mục tiêu xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao, Nông thôn mới kiểu mẫu.

Tăng cường nâng cao dân trí, phát triển đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, thu hẹp khoảng cách tiếp cận thông tin giữa các khu vực, vùng khó khăn, vùng ven sông/ven biển trên địa bàn.

Quy định rõ ràng, chi tiết chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của từng phòng chuyên môn (Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế bao gồm bộ phận Tài chính và bộ phận Nông nghiệp/PCTT&TKCN, Văn phòng HĐND & UBND), Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, lực lượng Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã và Ban quản lý các thôn.

Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, thông suốt giữa chính quyền xã với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư, bảo đảm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

Việc đầu tư, xây dựng, kết nối, vận hành hạ tầng số, các kênh truyền thông số và chia sẻ dữ liệu phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về an toàn thông tin theo cấp độ, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Ưu tiên khai thác, lồng ghép và sử dụng hiệu quả hạ tầng viễn thông, nền tảng số, cơ sở dữ liệu và nguồn lực hiện có của địa phương; tránh việc đầu tư phân tán, trùng lặp, lãng phí ngân sách nhà nước.

Bố trí kinh phí hợp lý, lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tính khả thi và bền vững trong vận hành.

Lồng ghép triển khai phát triển thông tin cơ sở với thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa. Kết nối đồng bộ hệ thống truyền thanh thông minh, trang thông tin điện tử, bảng tin điện tử với các thiết chế văn hóa cơ sở như Nhà văn hóa thôn, Khu thể thao dân cư, các Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm, Câu lạc bộ thể thao.

Phát huy tối đa vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở trong việc lưu giữ, lan tỏa nét đẹp văn hóa truyền thống, xây dựng môi trường thông tin số an toàn, lành mạnh, gắn kết tình làng nghĩa xóm và phát huy dân chủ ở cơ sở.

## II. MỤC TIÊU VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CHI TIẾT

### 1. Mục tiêu đến năm 2030

**a) Hạ tầng kỹ thuật, công nghệ số và cảnh báo thiên tai**

100% Đài truyền thanh xã hoàn thành chuyển đổi sang công nghệ CNTT-VT (truyền thanh thông minh ứng dụng IP/4G); trong đó 98% hệ thống được kết nối, quản lý tập trung và vận hành theo hướng dẫn kỹ thuật chuyên ngành.

100% các thôn trên địa bàn xã có cụm thu phát thanh ứng dụng CNTT-VT hiện đại, bảo đảm tối thiểu 95% (phấn đấu 100%) hộ gia đình trong toàn xã nghe rõ, tiếp cận đầy đủ các thông tin thiết yếu.

100% cụm thu phát thanh tại các thôn thuộc khu vực có nguy cơ thiên tai, ven sông, vùng trũng thấp được trang bị nguồn điện dự phòng (PIN lithium/ắc quy/năng lượng mặt trời) và hoàn thành trước năm 2030, bảo đảm hoạt động liên tục ngay cả khi mất điện lưới toàn vùng.

Quy chuẩn hóa thời gian phát tin cảnh báo khẩn cấp: Bảo đảm phát tin cảnh báo thiên tai, sự cố sớm trong thời gian không quá 15 phút kể từ khi nhận lệnh chính thức từ UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT & TKCN xã.

**b) Kênh truyền thông số và Tiếp cận thông tin của người dân**

Thiết lập, duy trì và phát triển hiệu quả tối thiểu 03 kênh truyền thông số chính thống do chính quyền xã trực tiếp quản lý:

1. Trang thông tin điện tử xã Đông Kinh: Cung cấp đầy đủ tin tức chỉ đạo, điều hành, công khai thủ tục hành chính, ngân sách và lịch tiếp dân.

2. Trang/Tài khoản Zalo OA và Facebook chính thức: Đăng tải tin tức dân sinh, cảnh báo an ninh, video ngắn tuyên truyền chính sách.

3. Kênh/Nhóm truyền thông số kết nối dân cư: Nhóm tương tác thông báo số qua ứng dụng nhắn tin phục vụ gửi tin nhắn trực tiếp đến Trưởng thôn và từng hộ dân.

100% người dân trên địa bàn tiếp cận thông tin thiết yếu qua ít nhất một loại hình thông tin cơ sở phù hợp với điều kiện cá nhân.

100% toàn bộ hoạt động sản xuất, biên tập, kiểm duyệt và phân phối nội dung thông tin cơ sở được thực hiện trên môi trường số.

**c) Phát triển nguồn nhân lực và Đánh giá hiệu quả tương tác**

100% cán bộ phụ trách công tác thông tin cơ sở cấp xã và lực lượng tuyên truyền viên cơ sở tại các thôn được tập huấn, bồi dưỡng định kỳ về kỹ năng biên tập, truyền thông số, ứng dụng AI và nhận diện tin giả trên mạng.

Tối thiểu 90% ý kiến, phản ánh, kiến nghị chính đáng của người dân tiếp nhận qua các kênh thông tin cơ sở được phân loại, chuyển xử lý và công khai phản hồi kết quả đúng thời hạn quy định (tiến tới 100% vào năm 2045).

Triển khai áp dụng đầy đủ Bộ chỉ số đo lường, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở ngay sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

**2. Định hướng đến năm 2045**

Xây dựng hệ thống thông tin cơ sở xã Đông Kinh trở thành hạ tầng truyền thông số thông minh, vận hành hoàn toàn trên môi trường số, có khả năng tương tác hai chiều linh hoạt, đa chiều giữa chính quyền và Nhân dân.

100% thôn có cụm thu phát thanh CNTT-VT vận hành ổn định, thông suốt; 100% hộ gia đình thụ hưởng đầy đủ các gói nội dung thông tin chính thống số hóa.

100% phản ánh, kiến nghị của người dân thuộc phạm vi thông tin cơ sở được tự động phân loại, luân chuyển bằng trí tuệ nhân tạo (AI), tích hợp vào hệ thống dữ liệu điều hành chung của xã.

100% tình huống thiên tai, sự cố, dịch bệnh khẩn cấp được tự động phát tin cảnh báo sớm đến từng thiết bị thông minh của người dân và cụm loa thôn trong thời gian ngắn nhất.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

**1. Rà soát hiện trạng, chuẩn hóa cơ chế quản lý và tiếp nhận phản ánh**

Tiến hành kiểm kê, đánh giá chất lượng toàn bộ đài truyền thanh xã, cụm thu phát thanh thôn, hệ thống loa, bảng tin điện tử công cộng, các kênh mạng xã hội, đội ngũ cán bộ vận hành và tuyên truyền viên cơ sở. Lập biểu theo dõi cụ thể về vị trí, tình trạng kỹ thuật và nhu cầu nâng cấp theo từng năm.

Ban hành và thường xuyên sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, vận hành, kết nối và bảo đảm an toàn thông tin đài truyền thanh và các kênh truyền thông số xã Đông Kinh.

**Quy trình tiếp nhận và xử lý phản ánh 4 bước:**

Bước 1 (Tiếp nhận): Tiếp nhận thông tin từ người dân qua Zalo OA, Trang thông tin điện tử, Hòm thư góp ý hoặc phản ánh trực tiếp từ Trưởng thôn.

Bước 2 (Phân loại & Luân chuyển): Văn phòng HĐND & UBND xã phân loại và chuyển đến Phòng chuyên môn có thẩm quyền trong vòng 04 giờ làm việc.

Bước 3 (Xử lý chuyên môn): Phòng chuyên môn thụ lý, xử lý và lập văn bản trả lời trong thời hạn quy định của pháp luật.

Bước 4 (Phản hồi & Công khai): Đăng tải công khai kết quả trả lời trên Trang thông tin điện tử xã và gửi thông báo trực tiếp đến người dân.

**2. Phát triển hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin**

Thực hiện chuyển đổi, đầu tư mới các cụm thu phát thanh ứng dụng CNTT-VT (loa IP) tại tất cả các thôn. Mua sắm, lắp đặt bổ sung thiết bị pin sạc/ắc quy dự phòng dung lượng lớn cho các cụm loa thuộc khu vực nguy cơ thiên tai cao.

Duy trì lịch bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng định kỳ 02 lần/năm; kiểm tra kỹ thuật trước mùa mưa bão.

Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin truyền thanh xã với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh Hà Tĩnh theo Thông tư số 24/2025/TT-BVHTTDL.

Tích hợp các kênh tin tức, cảnh báo thiên tai của xã lên nền tảng công dân số i-HaTinh.

Phối hợp với Công an xã triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đối với hệ thống truyền thanh và trang tin số cấp xã.

Thực hiện quản lý chặt chẽ tài khoản quản trị, áp dụng xác thực 2 lớp (2FA), phân quyền truy cập rõ ràng cho cán bộ biên tập và định kỳ thay đổi mật khẩu 03 tháng/lần.

Định kỳ vào tháng 5 hằng năm (trước mùa mưa bão), chủ trì phối hợp với các lực lượng tổ chức diễn tập phát tin cảnh báo thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, sơ tán Nhân dân trên toàn bộ hệ thống truyền thanh và ứng dụng số.

**3. Củng cố nhân lực và nâng cao năng lực truyền thông số**

Bố trí công chức Văn hóa - Xã hội và nhân sự kỹ thuật thuộc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp chịu trách nhiệm quản lý, vận hành đài truyền thanh xã. Nghiên cứu mô hình phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật theo nhóm xã khi có sự cố phức tạp.

Rà soát, lập danh sách và tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Quyết định công nhận/thay thế đội ngũ Tuyên truyền viên cơ sở tại 100% các thôn (thành phần cốt cán: Trưởng thôn, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Công tác Mặt trận, Chi hội trưởng các đoàn thể).

Đăng ký cho 100% cán bộ làm công tác thông tin cơ sở và tuyên truyền viên tham gia các lớp tập huấn do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh tổ chức.

Tổ chức tập huấn nội bộ tại xã về kỹ năng: Biên tập bản tin ngắn, chụp ảnh/quay video bằng điện thoại thông minh, kỹ năng tiếp nhận phản ánh và nhận diện thông tin sai sự thật, lừa đảo trực tuyến.

**4. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền và ứng dụng công nghệ AI**

Biên tập bản tin phát thanh ngắn gọn, súc tích (thời lượng mỗi chương trình từ 10 - 15 phút), ngôn ngữ bình dị, dễ hiểu, phù hợp với trình độ dân trí địa phương.

Cấu trúc nội dung: 60% thông tin chỉ đạo, chính sách, thủ tục hành chính, nông thôn mới; 30% thông tin dân sinh, sức khỏe, sản xuất nông nghiệp; 10% tuyên truyền nét đẹp văn hóa, Dân ca Ví, Giặm, di tích lịch sử và biểu dương gương người tốt việc tốt.

Đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm truyền thông hiện đại: Infographic (hình ảnh đồ họa), video ngắn, bản tin audio số đăng tải trên Zalo OA và Facebook.

Sử dụng các công cụ AI chuyển đổi văn bản thành giọng đọc tự động (Text-to-Speech) để sản xuất bản tin phát thanh hằng ngày, giúp tiết kiệm thời gian và nhân lực.

Mọi nội dung tuyên truyền do AI tạo ra hoặc hỗ trợ biên tập đều phải được Lãnh đạo UBND xã hoặc Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội duyệt nội dung trước khi phát sóng.

**IV. NGUỒN KÍNH PHÍ THỰC HIỆN**

Được bố trí trong dự toán ngân sách xã hằng năm theo phân cấp (bao gồm chi đầu tư phát triển và chi sự nghiệp văn hóa - thông tin).

Bố trí kinh phí thường xuyên để chi trả cước dịch vụ viễn thông, bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng, mua sắm trang thiết bị và chi thù lao cho đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, cán bộ vận hành đài.

Lồng ghép hiệu quả nguồn vốn từ Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới (các tiêu chí về Thông tin & Truyền thông, Văn hóa), Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững và các dự án phát triển kinh tế - xã hội đang triển khai trên địa bàn.

Huy động nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

**1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Tham mưu giúp UBND xã quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin cơ sở trên địa bàn.

Chủ trì xây dựng, trình UBND xã ban hành Kế hoạch hằng năm, các quy chế, quy định về quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở, phối hợp với các cơ quan triển khai Bộ chỉ số đo lường, đánh giá hiệu quả thông tin cơ sở sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

Tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các tiêu chí Nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu; truyền thông chính sách dân sinh; tuyên truyền các giá trị văn hóa truyền thống địa phương (Dân ca Ví, Giặm, di tích lịch sử xã, nếp sống văn minh, hương ước, quy ước) gắn với thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW.

Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Quyết định công nhận, kiện toàn đội ngũ Tuyên truyền viên cơ sở tại các thôn.

Chủ trì phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông số, ứng dụng AI, nhận diện tin giả cho cán bộ xã và tuyên truyền viên cơ sở.

**2. Phòng Kinh tế**

Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách xã hằng năm để thực hiện Kế hoạch theo đúng phân cấp.

Hướng dẫn các bộ phận, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đầu tư, sửa chữa hạ tầng truyền thanh, kinh phí vận hành và cước dịch vụ viễn thông.

Tham mưu phương án lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và các dự án liên quan.

Hướng dẫn và thực hiện việc chi trả chế độ thù lao, hỗ trợ cho lực lượng tuyên truyền viên cơ sở và cán bộ vận hành đài truyền thanh theo đúng quy định.

Cung cấp, cập nhật kịp thời các thông tin, dữ liệu chuyên ngành về lịch mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, bảo vệ môi trường và nước sạch nông thôn.

Theo dõi sát sao tình hình thời tiết; chủ động cung cấp thông tin dự báo, chỉ số cảnh báo thiên tai, lũ lụt, sạt lở cho bộ phận biên tập.

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xây dựng quy trình tiếp nhận và trực tiếp phát lệnh truyền tải thông tin cảnh báo sớm, khẩn cấp về thiên tai, bão lũ, tìm kiếm cứu nạn qua đài truyền thanh và ứng dụng số.

Rà soát các vùng trũng thấp, khu vực xung yếu để tham mưu danh mục ưu tiên trang bị nguồn điện dự phòng cho các cụm loa thôn.

**3. Văn phòng HĐND & UBND xã**

Tham mưu UBND xã đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị và các thôn; làm đầu mối tổng hợp báo cáo định kỳ cho UBND xã và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh.

Quản lý, vận hành kỹ thuật Trang thông tin điện tử xã, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) và hệ thống quản lý văn bản điều hành.

Chủ trì vận hành cơ chế tiếp nhận, luân chuyển và phản hồi phản ánh, kiến nghị của người dân qua các kênh thông tin cơ sở (Zalo, Trang thông tin điện tử, Hòm thư góp ý). Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn trả lời đúng thời hạn quy định.

Phối hợp với Công an xã triển khai các biện pháp an toàn thông tin, bảo mật tài khoản mạng xã hội chính thức của UBND xã.

**4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp**

Chịu trách nhiệm quản lý kỹ thuật, vận hành trực tiếp đài truyền thanh cấp xã, hệ thống máy phát, cụm thu phát thanh ứng dụng CNTT-VT tại 100% các thôn và các bảng tin điện tử công cộng.

Định kỳ kiểm tra kỹ thuật, bảo trì, bảo dưỡng, khắc phục kịp thời các sự cố hư hỏng loa, đường truyền, amply, bảo đảm hệ thống hoạt động thông suốt.

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông thực hiện kết nối kỹ thuật giữa đài truyền thanh xã với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh và các hệ thống dự báo thiên tai.

Phối hợp phát sóng các chương trình truyền thanh định kỳ và trực phát sóng các bản tin cảnh báo khẩn cấp khi có lệnh.

**5. Công an xã**

Chủ trì triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các hệ thống thông tin cơ sở, trang tin điện tử, tài khoản mạng xã hội của xã.

Hướng dẫn cán bộ xã và tuyên truyền viên cơ sở thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

Tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi tấn công, chiếm quyền điều khiển hệ thống truyền thanh, hoặc hành vi đăng tải, phát tán tin giả, tin sai sự thật, lừa đảo trên địa bàn.

**6. Ban Chỉ huy Quân sự xã**

Chủ trì cung cấp thông tin, bài viết tuyên truyền về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, công tác tuyển quân, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, tuyên truyền chủ quyền biên giới, biển đảo.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp sử dụng hệ thống truyền thanh cơ sở và kênh số để phát tin thông báo, lệnh huy động lực lượng, hướng dẫn Nhân dân sơ tán, phòng tránh trong các tình huống quốc phòng, an ninh hoặc thiên tai, sự cố nghiêm trọng.

**7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức Chính trị - Xã hội xã**

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực lắng nghe đài truyền thanh, truy cập các kênh thông tin chính thức của xã.

Nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong Nhân dân; tổng hợp ý kiến, kiến nghị chính đáng của người dân để phản ánh kịp thời đến UBND xã.

Thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động thông tin cơ sở, việc cung cấp thông tin thiết yếu và việc giải quyết phản ánh, kiến nghị của chính quyền đối với người dân.

**8. Trưởng thôn trên địa bàn**

Trực tiếp quản lý, bảo vệ tài sản, thiết bị cụm thu phát thanh lắp đặt tại Nhà văn hóa thôn/khu dân cư. Kịp thời thông báo cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp khi loa hỏng hoặc có sự cố kỹ thuật.

Quản lý và tạo điều kiện cho lực lượng Tuyên truyền viên cơ sở tại thôn hoạt động; phối hợp với Tuyên truyền viên tổ chức tuyên truyền trực tiếp trong các cuộc họp thôn.

Làm đầu mối tiếp nhận ý kiến, phản ánh, nhu cầu thông tin của bà con nhân dân trong thôn để chuyển tới UBND xã xử lý qua cơ chế thông tin hai chiều.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

**Giai đoạn 1:** Năm 2026 Hoàn thành rà soát toàn bộ hiện trạng hạ tầng truyền thanh, cụm loa thôn, kênh số và nhân lực.

Ban hành Quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở xã Đông Kinh.

Kiện toàn 100% đội ngũ Tuyên truyền viên cơ sở tại tất cả các thôn.

Thực hiện kết nối truyền thanh xã với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh Hà Tĩnh.

**Giai đoạn 2:** Năm 2027 - 2030 nâng cấp, chuyển đổi 100% cụm loa thôn sang công nghệ CNTT-VT (loa IP).

Hoàn thành trang bị nguồn điện dự phòng cho 100% cụm loa thôn vùng nguy cơ thiên tai.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ hằng năm cho 100% cán bộ vận hành và tuyên truyền viên cơ sở.

Áp dụng Bộ chỉ số đo lường, đánh giá hiệu quả thông tin cơ sở.

**Giai đoạn 3:** Định hướng đến năm 2045 duy trì, hiện đại hóa hoàn toàn hệ thống thông tin cơ sở thông minh, vận hành trên nền tảng dữ liệu số và công nghệ trí tuệ nhân tạo.

**2. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các phòng chuyên môn (Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND & UBND), Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Công an xã, Ban CHQS xã và Trưởng thôn các thôn gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 05 tháng 11 hằng năm để Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, dự thảo báo cáo trình UBND xã duyệt để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./

***Nơi nhận:***
- Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh; (Để b/c)
- TT Đảng ủy, HĐND, UBMTTQ;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch xã;
- Các cơ quan, đơn vị của xã;
- Các thôn trên địa bàn.
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Hương**